

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Kết quả giao dịch thị trường cơ sở

	VNINDEX	HNXINDEX
Điểm số	995.87	104.68
Thay đổi (%)	-0.06%	-0.34%
KLGD (triệu CP)	249.48	19.96
GTGD (tỷ VND)	5273	264
Số mã tăng	129	52
Số mã giảm	195	75
Số mã đứng giá	95	240

Kết quả giao dịch HĐTL chỉ số VN30

Hợp đồng	Chỉ số	Thay đổi (%)	KLGD (Tỷ VND)	OI (Hợp đồng)
VN30F2006	926.9	0.01%	20	73
VN30F2003	925.5	-0.15%	9	104
VN30F1912	926.3	0.09%	87	624
VN30F1911	926.0	-0.05%	32,620	17,949
Tổng			32,736	18,750

Tâm điểm nhóm ngành trong ngày

5 ngành diễn biến tích cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Containers & Đóng gói	3.40%	INN, SVI, MCP, SDG...
Máy công nghiệp	3.30%	REE, SRF, CTB, L10...
Sản xuất bia	0.90%	SAB, BHN, HAD, HAT...
Nước	0.80%	BWE, TDW, CLW, BTW...
Bất động sản	0.60%	VIC, VHM, VRE, NVL...
5 ngành diễn biến tiêu cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Phân phối xăng dầu & khí đốt	-0.80%	GAS, PGD, PGS, PGC...
Hàng cá nhân	-0.80%	PNJ, TIG, LIX, NET...
Vật liệu xây dựng & Nội thất	-0.90%	VCS, HT1, BMP, PTB...
Thiết bị viễn thông	-1.70%	STB, SAM, ELC, SMT...
Khai khoáng	-2.20%	KSB, HGM, BMC, DHM...

Tâm điểm nhóm ngành trong tuần

5 ngành diễn biến tích cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Máy công nghiệp	4.80%	REE, SRF, CTB, L10...
Containers & Đóng gói	4.80%	INN, SVI, MCP, SDG...
Nước	3.50%	BWE, TDW, CLW, BTW...
Khách sạn	3.30%	VNG, OCH, SGH, DAH...
Sản xuất bia	2.80%	SAB, BHN, HAD, HAT...
5 ngành diễn biến tiêu cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Thiết bị điện	-1.60%	GEX, LGC, THI, AME...
Dịch vụ vận tải	-1.60%	TCL, VNT, VSA, TCO...
Sản xuất ô tô	-3.80%	TCH, SVC, CTF, HHS...
Khai khoáng	-4.30%	KSB, HGM, BMC, DHM...
Thiết bị gia dụng	-4.30%	RAL, GDT, DQC...

Tâm điểm nhóm ngành trong tháng

5 ngành diễn biến tích cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Vận tải hành khách & Du lịch	7.80%	VNS, SKG, TCT, HOT...
Dịch vụ Máy tính	5.70%	CMG, UNI, TST...
Đồ uống & giải khát	5.20%	VCF, NAF, SCD, CTP...
Tài chính đặc biệt	4.70%	IBC, OGC, FIT, BCG...
Containers & Đóng gói	4.30%	INN, SVI, MCP, SDG...
5 ngành diễn biến tiêu cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Môi giới chứng khoán	-4.70%	SSI, HCM, VIC, VND...
Hàng May mặc	-5.20%	STK, TCM, TNG, FTM...
Sản xuất ô tô	-5.50%	TCH, SVC, CTF, HHS...
Khai khoáng	-6.40%	KSB, HGM, BMC, DHM...
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	-7.30%	PVS, PVD, PVB, PVC...

Thị trường cơ sở

Thị trường có diễn biến trái chiều trên cả 2 sàn với thanh khoản ở mức cao và độ rộng thị trường nghiêng về số mã giảm điểm. Thị trường có diễn biến linh xình ở trên mức tham chiếu trong phần lớn thời gian giao dịch, trước khi áp lực bán bất ngờ gia tăng vào cuối phiên chiều khiến chỉ số VNIndex đóng cửa ở mức giảm điểm nhẹ. Nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn có diễn biến tiêu cực hơn so với thị trường chung với các mã giảm điểm như VCB, GAS, MSN... Xét riêng trong rổ cổ phiếu VN30 có 8 mã tăng và 19 mã giảm điểm. Đáng chú ý, một số cổ phiếu vốn hóa lớn công bố KQKD tích cực trong phiên hôm nay đều có diễn biến tăng điểm như VHM, VRE, REE... Nhóm cổ phiếu mang tính thị trường cao cũng đồng loạt tăng điểm với các mã tăng trần như FLC, KLF, TSC...

Xét về diễn biến các nhóm ngành, cổ phiếu ngành dầu khí đồng loạt điều chỉnh trên diện rộng như GAS, PVD, PVS, PVB... Tường tự, cổ phiếu dệt may có diễn biến tiêu cực hơn so với thị trường chung có thể thấy ở TCM, EVE, STK, TNG...

Thị trường Hợp đồng tương lai chỉ số VN30

Thanh khoản thị trường phái sinh sụt giảm xuống mức thấp, với giao dịch tập tiếp tục trung hầu như toàn bộ ở kỳ hạn 01 tháng - F1911.

Các HĐ có diễn biến phân hóa với HĐ F1912 và F2006 tăng điểm, trong khi các HĐ F1911 và F2003 giảm điểm. Chênh lệch các HĐ với chỉ số VN30 nới rộng ra hơn 2 điểm.

Điểm tin ngày

Chỉ số CPI tháng 10 tăng lên mức cao nhất kể từ tháng 2, ở mức 0.59% MoM, với nguyên nhân chủ yếu do giá thịt lợn tăng mạnh. Tuy nhiên, điểm tích cực là CPI bình quân 10 tháng đầu năm chỉ tăng 2.48% YoY – mức tăng bình quân 10 tháng thấp nhất trong vòng 3 năm qua. Lạm phát cơ bản trong tháng 10 tiếp tục xu hướng ổn định, +0.15% MoM và 1.99% YoY. Lạm phát cơ bản bình quân 8 tháng đạt 1.89% YoY.

Trong tháng 10, nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống (+1.04% MoM) là nhóm ngành tác động mạnh nhất đến CPI chung, trong đó đóng góp chủ yếu đến từ nhóm thực phẩm (+1.57% MoM). Giá thịt lợn tăng (7.85% MoM) do ảnh hưởng của dịch tả lợn châu Phi làm giảm nguồn cung thịt lợn và đóng góp vào 0.33 điểm phần trăm vào chỉ số CPI chung. Các nhóm hàng còn lại bao gồm nhóm giao thông tăng 0.99% do ảnh hưởng từ đợt điều chỉnh tăng giá xăng, dầu vào thời điểm 1/10/2019 và điều chỉnh giảm giá xăng, dầu vào thời điểm 16/10/2019 làm chỉ số giá xăng, dầu tăng 2.22% (tác động làm CPI chung tăng 0.1%). Nhóm nhà ở và vật liệu xây dựng tăng 0.53% chủ yếu do giá gas trong nước điều chỉnh tăng vào thời điểm 1/10/2019 làm chỉ số giá gas tăng 7.62% (làm CPI chung tăng 0.09%).

Trong 2 tháng cuối năm, chúng tôi dự báo chỉ số CPI theo tháng vẫn giữ ở mức cao, lần lượt là 0.6% và 1.2% MoM, tiếp tục chịu ảnh hưởng của giá thịt heo. Tuy nhiên, chỉ số CPI bình quân năm 2019 sẽ vẫn duy trì ở mức khả quan – 2.7% YoY, thấp hơn nhiều so với chỉ tiêu đặt ra (4%).

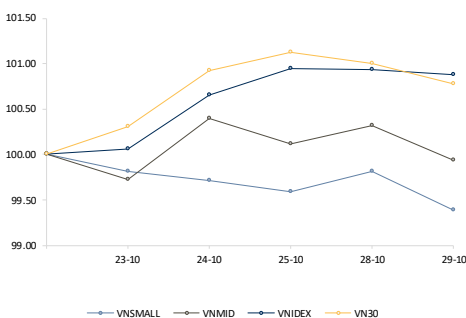
Top cổ phiếu tác động VN30

Top mã đóng góp tích cực nhất	Điểm số
VHM	0.79
VRE	0.32
SAB	0.25
Top mã đóng góp tiêu cực nhất	Điểm số
VJC	-0.57
STB	-0.48
VCB	-0.41

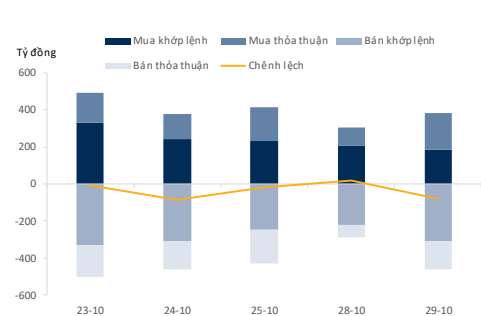
Top cổ phiếu tác động VNINDEX

Top mã đóng góp tích cực nhất	Điểm số
VHM	1.58
SAB	0.47
VNM	0.15
Top mã đóng góp tiêu cực nhất	Điểm số
VCB	-1.09
GAS	-0.39
VJC	-0.24

Biến động nhóm cổ phiếu



Diễn biến giao dịch khối ngoại sàn HSX



Top cổ phiếu mua/bán ròng khối ngoại

Mã	% sở hữu bởi NN	Room còn lại	Giá trị mua ròng
VNM	58.99%	713,948,013	39,695,590,000
HPG	37.58%	315,344,682	24,440,710,000
VRE	31.37%	410,040,454	7,247,840,000
E1VFN30	98.48%	6,431,040	4,360,819,000
GAS	3.64%	868,185,422	3,724,610,000
Mã	% sở hữu bởi NN	Room còn lại	Giá trị bán ròng
VJC	19.93%	54,561,596	-12,747,840,000
VCB	23.87%	227,274,349	-19,924,780,000
MSN	40.20%	102,875,739	-22,435,020,000
ROS	3.39%	258,909,688	-26,371,310,000
VHM	15.03%	1,137,940,249	-29,049,340,000

Cán cân thương mại hàng hóa tháng 10 ước tính nhập siêu 100 triệu USD. Khu vực kinh tế trong nước nhập siêu 2.37 tỷ USD, khu vực FDI (kể cả dầu thô) xuất siêu 2.27 tỷ USD. Trong đó:

Sau 5 tháng thặng hoa, xuất khẩu đã quay đầu giảm nhẹ trong tháng 10 (4.1% MoM, 0.8% YoY) do Samsung kết thúc đợt đẩy mạnh xuất khẩu sản phẩm phiên bản mới Galaxy Note 10 làm cho xuất khẩu điện thoại và linh kiện giảm 0.9% YoY. Tuy nhiên, điểm sáng trong tháng là khu vực kinh tế trong nước tăng cao 11.7% YoY, trong khi khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (kể cả dầu thô) giảm 5.5% YoY. Các mặt hàng đóng góp chủ yếu cho mức tăng trong tháng bao gồm gạo (+23.6% YoY, với các đơn hàng từ Cuba và Châu Phi), điện tử và máy tính (+12.8% YoY). Tính chung cho 10 tháng, điện thoại và linh kiện có giá trị xuất khẩu lớn nhất đạt 43.5 tỷ USD, chiếm 20% tổng kim ngạch xuất khẩu, tăng 5% so với cùng kỳ năm trước; điện tử, máy tính và linh kiện đạt 28.8 tỷ USD, tăng 17.1%; hàng dệt may đạt 27.4 tỷ USD, tăng 8.7%; giày dép đạt 14.6 tỷ USD, tăng 11.2%.

Về nhập khẩu hàng hóa, kim ngạch hàng hóa nhập khẩu tháng 10 ước tính đạt 22.8 tỷ USD, +3.5% MoM và 3.5% YoY, trong đó khu vực trong nước và FDI lần lượt tăng 5.8% và 1.9% YoY. Nếu so với cùng kỳ năm ngoái, điểm tích cực là nhập khẩu hàng hóa sản xuất vẫn duy trì đà tăng trưởng tích cực.

Thị trường chứng khoán Châu Á duy trì đà tăng trong phiên giao dịch ngày hôm nay và đây là mức đỉnh trong vòng 3 tháng qua tại thị trường này. Cụ thể chỉ số MSCI châu Á - Thái Bình Dương trừ Nhật Bản tăng 0.2% về cuối phiên 29/10, ghi nhận phiên tăng thứ 4 liên tiếp và duy trì ở đỉnh 3 tháng. Chỉ số Nikkei 225 tăng 0.4% trong khi các chỉ số khác như Hangseng Index, Shanghai Composite quay đầu giảm (0.4% và 0.8%).

Hứng thú đầu tư vào tài sản rủi ro tiếp tục tăng khi tiến trình đàm phán thương mại Mỹ - Trung có thêm tín hiệu tích cực. Tổng thống Donald Trump ngày 28/10 kỳ vọng có thể ký kết thỏa thuận giai đoạn một phần với Trung Quốc sớm hơn kế hoạch. Cùng ngày, Văn phòng Đại diện Thương mại Mỹ cho biết đang cân nhắc gia hạn lệnh ngừng áp thuế 25% với 34 tỷ USD hàng Trung Quốc, tương đương gần 1.000 mặt hàng.

Hiện tại, thị trường xem những tiến triển trong đàm phán thương mại là một tín hiệu tích cực và kỳ vọng Mỹ sẽ ngừng kế hoạch áp thuế với 160 tỷ USD hàng hóa Trung Quốc có hiệu lực vào tháng 12. Ngoài ra, giới đầu tư cũng tăng đặt cược vào khả năng Cục Dự trữ Liên bang Mỹ hạ lãi suất trong phiên họp chính sách tuần này (tỷ lệ lên tới 95%). Ngân hàng trung ương Nhật Bản và Canada cũng sẽ họp chính sách trong tuần này, trong đó lãi suất tại Nhật Bản có thể được hạ xuống.

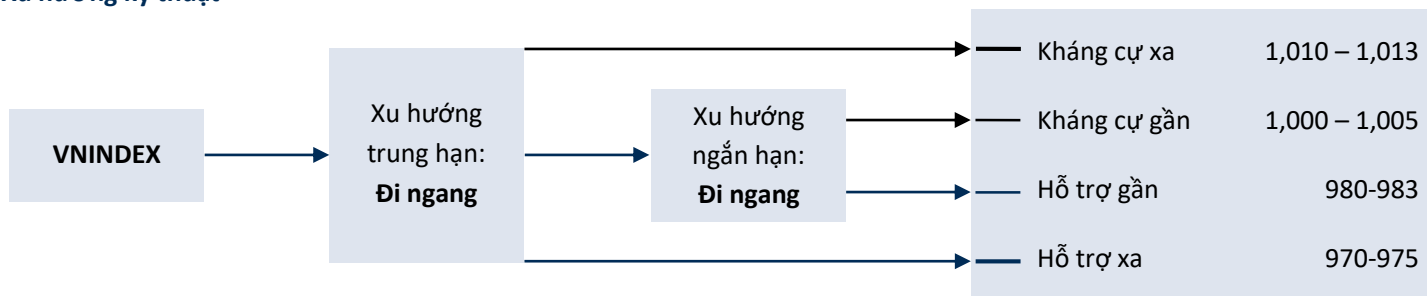
Thái Thị Việt Trinh – Chuyên viên vĩ mô – trinhtt@kbsec.com.vn

QUAN ĐIỂM & CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ – THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

VNINDEX



Xu hướng kỹ thuật



Quan điểm đầu tư

S&P 500 lập đỉnh lịch sử và MSCI châu Á - Thái Bình Dương duy trì đỉnh 3 tháng tiếp tục là điểm tựa nâng đỡ VN-Index quay lại thử thách vùng 1,000 phiên thứ 2 liên tiếp. Tuy nhiên, lực bán chốt lời mạnh tiếp tục tạo lực cản, khiến chỉ số đảo chiều suy yếu về cuối phiên.

Với 2 lần thất bại liên tiếp, tâm lý NĐT sẽ có thể bị ảnh hưởng, qua đó khiến chỉ số VN-Index đối mặt với khả năng điều chỉnh sâu hơn trong những phiên tới. Mặc dù vậy, trong kịch bản giảm điểm, chúng tôi cho rằng VN-Index có thể sẽ nhận được lực cầu bắt đáy ở vùng quanh 990 do các yếu tố ngoại biên đang duy trì khá tích cực. NĐT được khuyến nghị có thể giải ngân thăm dò một phần trạng thái ở vùng hỗ trợ này.

Lê Anh Tùng – Chuyên viên chiến lược – tungla@kbsec.com.vn

QUAN ĐIỂM & CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ – HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI CHỈ SỐ VN30

VN30



Chiến lược đầu tư

Tương tự VN-Index, chỉ số VN-30 một lần nữa lại thất bại trong nỗ lực thử thách ngưỡng cản 930 khi mà các mã dẫn dắt ngành ngân hàng đồng loạt suy yếu. Các chỉ số động lượng tiêu cực hơn trong khi độ lệch dương tăng nhẹ.

Về tổng thể, chúng tôi nghiêng về khả năng giảm điểm của chỉ số này, trước mắt có thể quay lại vùng hỗ trợ gần nhất ở quanh 920. NĐT được khuyến nghị khi xu hướng chưa rõ ràng, nên ưu tiên cho các vị thế trading 2 chiều trong ngày tại các vùng hỗ trợ/kháng cự trên khung giờ.

KHUYẾN NGHỊ DANH MỤC THAM KHẢO

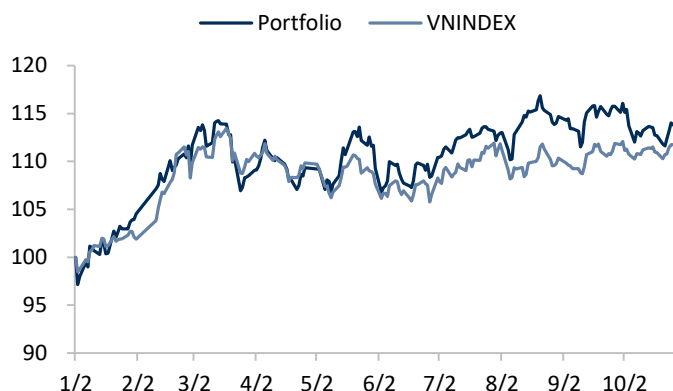
Tiêu chí đầu tư

(1) Danh mục 10 mã cổ phiếu đầu tư trung hạn (thời gian nắm giữ tối thiểu 3 tháng) nhưng có thể linh hoạt phụ thuộc biến động thị trường.

(2) Ngưỡng chốt lời tại +30% và cắt lỗ tại -15%.

(3) Danh mục giả lập cố định tỷ trọng cổ phiếu là 100% (tỷ trọng mỗi cổ phiếu trong danh mục bằng nhau) với mục đích so sánh với biến động chỉ số VNINDEX. NĐT cần kết hợp thêm với xu hướng thị trường chung để phân bổ tỷ trọng và quản trị rủi ro.

So sánh hiệu quả danh mục đầu tư và VNINDEX



Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa	Tăng/giảm trong phiên	Tăng/giảm lũy kế	Điểm nhấn đầu tư
MSN	10/11/2019	74	-0.7%	-3.9%	<ul style="list-style-type: none"> - Tình hình kinh doanh thịt mát MEATDeli diễn ra khả quan kể từ khi Masan tung ra sản phẩm này vào cuối năm 2018 phản ánh triển vọng tích cực cho Masan MEATLife (MML). - Masan dự kiến sẽ đẩy mạnh phân phối thịt trong thời gian tới, trong đó có việc thâm nhập vào thị trường TP. HCM trong tháng 9/2019. - Các mảng thực phẩm đồ uống, cũng như lợi nhuận được chia từ Techcombank dự kiến tiếp tục tăng trưởng 2 chữ số. - Giá Tungsten đang cho tín hiệu hồi phục sau nhịp sụt giảm kéo dài, kỳ vọng hỗ trợ hoạt động sản xuất kinh doanh của MSR.
MWG	8/9/2019	127	-0.5%	12.4%	<ul style="list-style-type: none"> - MWG đã tìm ra được hướng đi phù hợp với chiến lược phát triển đúng đắn, đồng thời, MWG đã thành công trong việc tìm ra công thức phát triển cho BHX và phương án tối ưu hóa doanh thu cho chuỗi cửa ĐMX và TGDD cũng như phát triển các mảng kinh doanh mới như đồng hồ, mắt kính. - Chuỗi bán lẻ thực phẩm và hàng tiêu dùng ghi nhận tăng trưởng doanh thu ấn tượng với 206% YoY cho 6 tháng 2019 với doanh thu trung bình trên từng cửa hàng đạt 1.5 tỷ đồng/tháng. Trong năm nay, BHX đặt mục tiêu mở rộng mạng lưới, tăng doanh thu trên mỗi cửa hàng, cải thiện biên lợi nhuận gộp và hòa vốn tại cửa hàng và trung tâm phân phối vào cuối năm. - Trong dài hạn, Bách hóa Xanh (BHX) đặt mục tiêu chiếm 10-15% thị phần của thị trường bán lẻ thực phẩm ước tính có quy

					<p>mô 50 – 70 tỷ USD bằng cách nâng số cửa hàng lên 8,000 – 12,000 cửa hàng trên toàn quốc. Hiện tại, chuỗi BHX đang tập trung tại TP.HCM và các tỉnh lân cận với 600 cửa hàng và dự kiến hướng tới mốc 800-900 cửa hàng vào cuối năm 2019.</p>
NLG	6/3/2019	28.5	-0.9%	5.4%	<p>- NLG duy trì vị thế dẫn đầu trong phát triển nhà ở phân khúc trung cấp và vừa túi tiền với các dòng sản phẩm chính là Ehome, Valora và Flora. Bên cạnh đó, NLG còn hợp tác thành công với các đối tác Nhật Bản có tiềm lực tài chính mạnh để triển khai các Khu đô thị (KĐT) quy mô lớn</p> <p>- Tình tài chính lành mạnh với tỷ lệ nợ vay thấp nhờ tiếp cận tốt dòng vốn đầu tư từ các NĐT nước ngoài. Trong năm 2018-2019, Nam Long tích lũy được các quỹ đất mới có tổng diện tích lên tới 236.5ha tại các tỉnh Đồng Nai và Hải Phòng. Đây đều là những quỹ đất có tiềm năng phát triển trong tương lai.</p>
BVH	5/6/2019	70.9	-0.1%	-2.7%	<p>- Giải tỏa gánh nặng dự phòng toán học. Chính phủ mới đây đã ban hành Thông tư 1/2019/TT-BTC cho phép các công ty bảo hiểm nhân thọ áp dụng mức chiết khấu ít thận trọng hơn đối với dự phòng. Thông tư được ban hành trong tháng 1 và có hiệu lực từ ngày 16/02. Động thái này dự kiến sẽ giảm nợ phải trả và tăng giá trị sổ sách, qua đó giúp giảm tỷ lệ PB báo cáo của BVH.</p> <p>- Duy trì lợi thế cạnh tranh nhờ tiếp tục tập trung vào mở rộng mạng lưới đại lý thay vì kênh bancassurance. Chiến lược này khác với chiến lược của các công ty bảo hiểm nhân thọ nước ngoài là đẩy mạnh các thương vụ bancassurance độc quyền dài hạn.</p> <p>- Hơn 12 triệu cổ phiếu ESOP được giải tỏa đầu tháng 5/2019 khiến nguồn cung tăng mạnh tác động tiêu cực đến diễn biến giá cổ phiếu, giúp giá BVH về mặt bằng hấp dẫn hơn</p>
PNJ	3/22/2019	82.6	-1.1%	9.5%	<p>- Tăng trưởng doanh số bán lẻ trang sức vẫn duy trì ở mức cao khi cả số lượng lẫn giá trị đơn hàng đều tăng. Trong năm 2018, doanh số trang sức bán lẻ của PNJ tăng mạnh 41%, được củng cố bởi mức tăng ước tính 34% của số lượng giao dịch và mức tăng 5% của giá trị mua trung bình.</p> <p>- Với ưu thế tận dụng, khai thác cơ sở khách hàng hiện hữu, mảng đồng hồ phụ kiện thời trang của PNJ hội tụ đủ điều kiện để thành công do thị trường đồng hồ đeo tay Việt Nam mặc dù giá trị cao nhưng hiện đang khá phân mảnh, chưa có doanh nghiệp phân phối quy mô lớn. Ước tính mảng đồng hồ sẽ chiếm khoảng 5% lợi nhuận từ HĐKD của PNJ năm 2022</p> <p>- Dòng tiền hoạt động của PNJ âm trong các năm về trước là hệ quả của việc mở rộng hệ thống cửa hàng, tăng lượng tồn kho. Kỳ vọng PNJ sẽ có dòng tiền hoạt động dương bắt đầu từ 2019.</p>
MBB	12/18/2018	22.85	-0.7%	12.6%	<p>- NOII sẽ tiếp tục xu hướng tăng trong năm 2019. NFI mạnh mẽ từ dịch vụ bảo hiểm được chủ yếu dẫn dắt từ mảng bảo hiểm</p>

phi nhân thọ thông qua Công ty Bảo hiểm Quân đội (MIC). Ngoài ra, dịch vụ ngân hàng cũng là yếu tố dẫn dắt tăng trưởng với nỗ lực vững chắc nhằm tận dụng cơ sở khách hàng của Viettel và Vingroup.

- Tỷ lệ CASA (tiền gửi thanh toán) và gia tăng cho vay bán lẻ (không tính MCredit) là yếu tố dẫn dắt cho sự phát triển của NIM. Dù chi phí huy động có thể tăng nhẹ liên quan đến phát hành giấy tờ có giá trong năm 2019, chúng tôi dự báo tỷ lệ này sẽ vẫn được duy trì ở dưới mức 4% do tỷ lệ CASA mạnh mẽ. Mặt khác, dù tỷ trọng cho vay bán lẻ vẫn tiếp tục gia tăng, con số này vẫn thấp hơn các ngân hàng khác là 36% danh mục cho vay, tạo ra dư địa tăng trưởng cho lợi suất tài sản sinh lời ξ MCredit vẫn đang nỗ lực chứng tỏ mình nhưng lợi thế huy động vốn làm gia tăng cơ hội thành công. Chúng tôi cho rằng MCredit có thể tăng gấp 3 lần danh mục cho vay trong năm 2018 từ mức cơ sở thấp, đóng góp 1,8% danh mục cho vay hợp nhất. Một nửa lượng vốn huy động hiện tại của MCredit đến từ Shinsei và qua đó mang lại sự linh hoạt đáng kể trong việc theo đuổi thị phần trong thị trường cho vay tiền mặt. MCredit cần dư địa tăng trưởng huy động cao hơn nhiều so với HD Saison trước khi có thể nghĩ đến việc độc lập trong huy động

- Giá trị ký mới trong 1H2018 của mảng M&E đạt 1,000 tỷ đồng, ước tính giá trị ký mới đạt 3,000 tỷ đồng cho năm 2018. Ước tính doanh thu và lợi nhuận sau thuế mảng M&E đạt lần lượt 2,570 tỷ đồng (+10% yoy) và 308 tỷ đồng (-4.2% yoy).

Doanh thu và lợi nhuận mảng ReeTech năm 2018 ước tính đạt 1,132 tỷ đồng (+20% yoy) và 40 tỷ đồng (+7.2% yoy)

- Mảng cho thuê văn phòng là mảng có tỷ suất lợi nhuận ròng cao nhất đạt trung bình trên 50%/năm, và đem lại dòng tiền ổn định cho REE. Theo báo cáo của Savills giá cho thuê văn phòng sẽ tiếp tục tăng trưởng 6% trong giai đoạn 2018-2020.

- Mảng đầu tư chiến lược vào ngành tiện ích (điện và nước) là mảng đem về dòng tiền cổ tức ổn định dài hạn cho REE. Tính đến thời điểm hiện tại, REE đang sở hữu 696 MW công suất phát điện và 446,200 m3/ngày tại 4 nhà máy nước.

-Hoạt động xuất khẩu phần mềm, động lực chính của phân khúc phát triển phần mềm đang tăng trưởng mạnh. Hầu hết các thị trường chính đều tăng trưởng gồm Nhật Bản, Mỹ, Châu Á Thái Bình Dương, Châu Âu. Kỳ vọng mảng XKPM tăng trưởng 25% trong 3 năm tới.

-Mảng viễn thông dự kiến duy trì ổn định tăng trưởng 15% nhờ động lực tăng trưởng thuê bao và mảng truyền hình trả tiền bắt đầu có lãi từ năm 2020.

-Dự kiến FPT có thể duy trì tốc độ tăng trưởng lợi nhuận trên 20% tới 2020. Với EPS dự phóng 2019 xấp xỉ 3,116 đồng/cp, FPT đang giao dịch ở mức P/E hấp dẫn so với tiềm năng tăng

REE	10/11/2018	37.95	3.7%	16.1%
-----	------------	-------	------	-------

FPT	9/6/2018	57.9	-0.3%	57.8%
-----	----------	------	-------	-------

					trưởng và so với trung bình các doanh nghiệp cùng ngành trong khu vực
GMD	8/22/2018	26.9	-0.4%	11.2%	<ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động kinh doanh kỳ vọng tăng trưởng trở lại là động lực chính hỗ trợ cho sự phục hồi cổ phiếu, bên cạnh, câu chuyện về thoái vốn tại dự án bất động sản hoặc thông tin về thoái vốn của VIG tại công ty. - Lợi nhuận kỳ vọng tăng trưởng trở lại; định giá dài hạn hấp dẫn. Dự án Nam Đình Vũ giai đoạn 1 đi vào hoạt động sẽ là động lực tăng trưởng doanh thu trong 2019 – 2020. Dự án hoàn thành tăng công suất xếp dỡ của GMD từ 1.250.000 teus lên 2.000.000 teus, tương ứng mức tăng 60%. Theo kế hoạch, tỷ lệ lấp đầy dự kiến trong 2019 là 80% và 100% trong 2020. - Lợi nhuận từ hoạt động logistic sẽ tăng trưởng với sự hỗ trợ từ đối tác CJ Logistic. Với sự tham gia sâu hơn của CJ Logistic, ban lãnh đạo công ty kỳ vọng mang lại động lực tăng trưởng tốt hơn cho mảng logistic.
PVS	8/15/2018	18.5	-0.5%	7.6%	<ul style="list-style-type: none"> - Mặc dù đã trải qua nhịp hồi phục mạnh từ đầu năm 2019, P/E của PVS vẫn đang thấp hơn tương đối so với P/E trung vị các công ty cùng ngành trong khu vực. - Với dự báo giá dầu duy trì ở mặt bằng trên 60USD/thùng, cao hơn nhiều so với mức hòa vốn bình quân của Việt Nam vào khoảng 55USD/thùng, hàng loạt các dự án dầu khí lớn sẽ được khởi động từ năm 2020 trở về sau. - Dự báo EPS cốt lõi 2019-2023 sẽ đạt tăng trưởng kép hàng năm 9.0% nhờ các dự án Sao Vàng – Đại Nguyệt, Gallaf, Lô B và Sư Tử Trắng – Giai đoạn 2 và mảng FSO ổn định.

KHUYẾN CÁO

Các thông tin trong báo cáo được thu thập và phân tích dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính KBSV, KBSV không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của KBSV và có thể thay đổi mà không cần thông báo. KBSV không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của KBSV và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của KBSV. Khi sử dụng các nội dung đã được KBSV chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.

CTCP CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM (KBSV)

Trụ sở chính:

Địa chỉ: Tầng G, tầng 2 và 7 Tòa nhà Sky City số 88 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (+84) 24 7303 5333 - Fax: (+84) 24 3776 5928

Chi nhánh Hà Nội:

Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà VP, số 5 Điện Biên Phủ, Quận Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại: (+84) 24 7305 3335 - Fax: (+84) 24 3822 3131

Chi nhánh Sài Gòn

Địa chỉ: Tầng 1, Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, Phường Bến Nghé, Q1, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại: (+84) 28 7306 3338 - Fax: (+84) 28 3910 1611

Chi nhánh Hồ Chí Minh:

Địa chỉ: Tầng 2, TNR Tower Nguyễn Công Trứ, 180 - 192 Nguyễn Công Trứ, Q1, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại: (+84) 28 7303 5333 - Fax: (+84) 28 3914 1969

LIÊN HỆ

Trung Tâm Khách hàng Tổ chức: (+84) 28 7303 5333 - Ext: 2656

Trung Tâm Khách hàng Cá nhân: (+84) 24 7303 5333 - Ext: 2276

Hotmail: ccc@kbsec.com.vn

Website: www.kbsec.com.vn

